Công việc kĩ thuật do Huỳnh Thanh Trà, Bùi Thị Nga, Trần Liên Minh và   
Nguyên Thu Lâm đam nhiệm.   
Giúp cho tập thể biên soạn trong việc làm tư liệu có Nguyễn Kim Loan, Đào Như   
Lý, Mai Xuân Huy, Phan Tường Vân và Hoàng Thị Đậu.   
Trong quá trình biên soạn quyển từ *điển* này, chúng tôi đã được sự ủng hộ   
đầy nhiệt nh của nhiều viện nghiên cứu, trường *đại* học và cơ quan văn hóa.   
Nhiều nhà khoa học các *ngành,* nhiều nhà hoạt động văn hóa - nghệ thuật, nhiều   
nhà nghiên cứu ngôn ngữ học trong và ngoài Viện ngôn ngữ học đã tận tình giúp   
đỡ chúng tôi trong việc định nghĩa một số từ ngữ chuyên môn *các ngành* và một   
số từ *ngữ* phương ngữ, cũng như đã giúp chúng tôi đọc một số trang bản thảo và   
góp ý cho nhiều ý kiến quý báu. Những sự ủng hộ và giúp đỡ nói trên đã có tác   
dung lớn đối với việc nâng cao chất lượng biên soạn của quyển từ điển. Chúng   
tôi xin bày tỏ lòng cám ơn chân thành.   
Quyển từ điển này không tránh khỏi còn nhiều sai sót. Chúng tôi mong sẽ nhận   
được nhiều ý kiến nhận xét, phê bình, và xin trân trọng cắm ơn.   
TẬP THÊ BIẾN SOẠN   
TỪ ĐIỄN TIẾNG VIỆT

NỘI DUNG VÀ CẤU TẠO   
CỦA QUYỀN TỪ ĐIỂN   
I. ĐỐI TƯỢNG VÀ TÍNH CHẤT CỦA QUYỂN TỪ ĐIỂN   
Quyển Từ *điển tiếng Việt* này *được* biên soạn nhằm phục vụ cho những người   
tốn học tập, trau đồi, tìm hiểu tiếng Việt. Đối tượng chủ yếu của nó là học sinh trung   
Oc, sinh viên, giáo viên các *cấp* và những người công tác *ở* các ngành văn hóa. Nó   
ước biên soạn theo tỉnh thần chuẩn hóa và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.   
II. BẰNG TỪ, CÁC MỤC TỪ VÀ CHÍNH TẢ   
1. Quyển từ điển này thu thập:   
-. Những từ ngữ thường dùng trên sách báo *(trừ* sách báo chuyên ngành) và trong đời   
sống hằng ngày, phổ biến trong cả nước từ sau thập *ki* **20** của thế kỉ này, nhất là từ   
sau Cách mạng tháng lắm; CỤ ,   
- Những từ ngữ thường gặp trong các tác phẩm văn học tiêu biểu, nhất là những tác   
- Những từ ngữ, phương ngữ đã được dùng ít nhiều phổ biến trên sách báo hoặc   
trong ca dao, tục ngữ; **2** UUU U   
- Những thuật ngữ khoa học - kĩ thuật thường gặp trong các *tài* liệu phổ cập khoa học.   
*2.* Quyển từ điển này không thu thập: .   
- Những từ ngữ cổ (trừ một số thường gặp trong ca dao, tục ngữ) chỉ gặp một đổi lần   
. trong một vài tác phẩm văn học thế kỉ XIX trở về trước; *từ* ngữ phương ngữ hoặc   
khẩu ngữ hoặc tiếng lóng rất ít gặp trên sách báo; thuật ngữ thuộc lĩnh vực chuyên   
môn sâu của *các* ngành khoa học - kĩ thuật. . I   
- Từ ngữ chỉ có một đời sống nhất thời (thường là trong khẩu ngữ);   
*-* Tên riêng, nói chung. . .   
Ngoài mơng đến n9 ảnh qhn ĐẾN TT, đnh R vự hy ngh nhất   
là khi nghĩa của tổ hợp không phải chỉ đơn giản là sự tổ hợp nghĩa của các thành   
tố. Từ điển cũng thu thập những thành ngữ thường dùng t(ưừ những thành ngữ. sS   
sánh mà nghĩa không có gì phức tạp, *loại đẹp như tiên).* Mặt khác, có thu thập một   
TmÕÔ(t SỐ tỪ VICL Lái.   
*&* Cảnh d uống quê, **0** BỒn hy he In DU Ôn co *Quyt* định số   
240/OĐ ngày 5-3-1984 của Bộ *trưởng* Bộ Giáo dục.